

Số: 474 /BC-UBND

Phượng Tiến, ngày 14 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

**Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại,
tổ cáo tháng 9 và quý III năm 2026**

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

UBND xã thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc thực hiện tốt công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh của công dân, tổ chức trên địa bàn xã. Tháng 9 và quý III năm 2026, xã không nhận được đơn có nội dung khiếu nại, tố cáo, không có đơn kiến nghị vượt cấp. Các vụ việc đông người, phức tạp kéo dài thường xuyên được tổ chức rà soát, đề ra những biện pháp cụ thể để giải quyết dứt điểm, tạo sự đồng thuận cho người dân. UBND xã đã giải quyết và thường xuyên theo dõi để tránh tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây mất ổn định tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn xã.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO THÁNG 9

1. Công tác tiếp công dân (Biểu 01/TCD)

- Tổng số lượt tiếp thường xuyên: 1 lượt, số người được tiếp: 1 người; số vụ việc: 1 vụ; số đoàn đông người được tiếp (số đoàn, số người): không có.
- Kết quả tiếp công dân của Thủ trưởng: trực tiếp: 4 ngày, ~~04~~ vụ việc, ủy quyền: 0 vụ.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu 02/XLD)

Gồm đơn nhận được qua tiếp công dân và đơn nhận từ các nguồn khác (người viết đơn gửi qua dịch vụ bưu chính, cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến theo quy định, ...)

a) Tổng số đơn đã tiếp nhận trong kỳ: 1 đơn.

- Số đơn đã xử lý: 1 đơn.
- Số đơn đủ điều kiện xử lý: 1 đơn.
- Số đơn thuộc thẩm quyền: 1 đơn.
- Số vụ việc thuộc thẩm quyền: 0 vụ

b) Phân loại, xử lý đơn thuộc thẩm quyền

- Số đơn khiếu nại: không có

- Số đơn tố cáo: Không có
- Số đơn kiến nghị, phản ánh: 1

Phân loại theo lĩnh vực:

- + Lĩnh vực chế độ chính sách: 0 đơn
- + Lĩnh vực đất đai: 1 đơn
- + Lĩnh vực khác: 0 đơn.

c) Phân loại, xử lý đơn không thuộc thẩm quyền: 0 đơn.

- Số đơn đã hướng dẫn công dân gửi đơn: 0 đơn.
- Số đơn đã chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết: 0 đơn

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo (Biểu 03/GQKN, 04/GQTC)

- Không có

4. Kết quả thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại, thực hiện Kết luận nội dung tố cáo (Biểu 05/KQTH)

- Không có

5. Bảo vệ người tố cáo (nếu có)

- Không có

6. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (06/QLKNTC)

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được xác định là nhiệm vụ quan trọng nên cấp ủy, chính quyền địa phương thường xuyên quan tâm, nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Do vậy, đã góp phần ổn định dư luận, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tiếp tục quán triệt thực hiện Luật Tiếp công dân năm 2013; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Tiếp công dân.

- Thực hiện tốt Quyết định số 270/QĐ-UBND Về việc ban hành Nội quy tiếp công dân tại Trụ sở Tiếp công dân xã Phụng Tiến; Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 Quyết định Ban hành Quy chế Tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn

thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn xã; Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 31/7/2025 Kế hoạch tổ chức thực hiện tiếp công dân phục vụ Đại hội Đảng các cấp, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031.

c) Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (tổng số cuộc, tổng số đơn vị được thanh tra, số đơn vị có vi phạm), kiến nghị xử lý trách nhiệm (hành chính, chuyển cơ quan điều tra); số kết luận thực hiện, kết quả thực hiện (số tổ chức, cá nhân đã xử lý hành chính, khởi tố): không có.

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO QUÝ III NĂM 2026

1. Công tác tiếp công dân (Biểu 01/TCD)

- Tổng số lượt tiếp: 6 lượt, số người được tiếp: 6 người; số vụ việc: 6 vụ; số đoàn đông người được tiếp (số đoàn, số người): 0

- Kết quả tiếp công dân định kỳ của Thủ trưởng: trực tiếp: 11 ngày, 0 lượt, ủy quyền: 0 lượt.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu 02/XLD)

Gồm đơn nhận được qua tiếp công dân và đơn nhận từ các nguồn khác (người viết đơn gửi qua dịch vụ bưu chính, cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến theo quy định, ...)

a) Tổng số đơn đã tiếp nhận trong kỳ: 6 đơn.

- Số đơn đã xử lý: 6 đơn.
- Số đơn đủ điều kiện xử lý: 6 đơn.
- Số đơn thuộc thẩm quyền: 5 đơn.
- Số vụ việc thuộc thẩm quyền: 5 vụ

b) Phân loại, xử lý đơn thuộc thẩm quyền

- Số đơn khiếu nại: không có
- Số đơn tố cáo: Không có
- Số đơn kiến nghị, phản ánh: 01 đơn

Phân loại theo lĩnh vực:

- + Lĩnh vực chế độ chính sách: 01 đơn
- + Lĩnh vực đất đai: 0 đơn
- + Lĩnh vực khác: đơn.

c) Phân loại, xử lý đơn không thuộc thẩm quyền: 01 đơn.

- Số đơn đã hướng dẫn công dân gửi đơn: 0 đơn.

- Số đơn đã chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết: 01 đơn (đơn bà Dương Thị Hương)

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo (Biểu 03/GQKN, 04/GQTC)

- Không có

4. Kết quả thi hành Quyết định giải quyết khiếu nại, thực hiện Kết luận nội dung tố cáo (Biểu 05/KQTH)

- Không có

5. Bảo vệ người tố cáo (nếu có)

- Không có

6. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (06/QLKNTC)

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được xác định là nhiệm vụ quan trọng nên cấp ủy, chính quyền địa phương thường xuyên quan tâm, nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Do vậy, đã góp phần ổn định dư luận, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tiếp tục quán triệt thực hiện Luật Tiếp công dân năm 2013; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Tiếp công dân.

- Thực hiện tốt Quyết định số 270/QĐ-UBND Về việc ban hành Nội quy tiếp công dân tại Trụ sở Tiếp công dân xã Phượng Tiến; Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 Quyết định Ban hành Quy chế Tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn xã; Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 31/7/2025 Kế hoạch tổ chức thực hiện tiếp công dân phục vụ Đại hội Đảng các cấp, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031.

c) Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (tổng số cuộc, tổng số đơn vị được thanh tra, số đơn vị có vi phạm), kiến nghị xử lý trách nhiệm (hành chính, chuyển cơ quan điều tra); số kết luận thực hiện, kết quả thực hiện (số tổ chức, cá nhân đã xử lý hành chính, khởi tố): không có.

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm, kết quả

- Công tác tiếp công dân của xã được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Không có đơn thư khiếu nại, tố cáo, vượt cấp, đơn đông người. Việc tiếp nhận và giải quyết đơn thư kiến nghị được thực hiện đúng thời gian. Không để chậm trễ giải quyết gây bức xúc trong nhân dân.

- Các vụ việc của người dân được giải quyết kịp thời, công bằng, góp phần tạo ra sự ổn định trong xã hội, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội trên địa bàn xã.

2. Tồn tại, hạn chế

- Một số đơn có nội dung tranh chấp đất đai khó hòa giải thành do việc xác định ranh giới.

3. Nguyên nhân

- Một số tổ hoà giải chưa phát huy được vai trò hoà giải tại thôn xóm.
- Thiếu cán bộ chuyên trách tham mưu công tác tiếp công dân nên công tác tiếp công dân còn chưa chuyên sâu.
- Ý thức phối hợp của người dân trong các vụ việc chưa cao, còn đòi hỏi vô lý, gây áp lực cho chính quyền địa phương khi giải quyết vụ việc.

V. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Dự báo một số công dân có đơn kiến nghị kéo dài sẽ tiếp tục nộp đơn đề nghị giải quyết.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG QUÝ IV NĂM 2026

1. Nhiệm vụ

1. Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2. Tiếp tục triển khai, tuyên truyền Luật Khiếu nại; Luật Tố cáo năm 2018; Luật Tiếp công dân năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành đến cán bộ, nhân dân, nhằm nâng cao nhận thức chính sách pháp luật cho nhân dân và hạn chế tình hình khiếu kiện đông người, vượt cấp.

3. Thực hiện tốt chế độ báo cáo theo quy định tại Thông tư số 01/2024/TT-TTCT Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

4. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Hạn chế tình trạng đơn vượt cấp.

2. Giải pháp

- Tích cực tuyên truyền vận động nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước. Nâng cao vai trò của tổ hoà giải ở thôn xóm trong công tác hoà giải vụ việc ở khu dân cư.

VII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Không có.

Trên đây là báo cáo Kết quả tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tháng 9 và quý III năm 2026. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm quý IV năm 2026 của UBND xã Phụng Tiến./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mạnh Hùng